

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 724 /QĐ-NHNN
Số: 2295
Ngày: 09/14/19
Chuyên:
Lưu hồ sơ số: Ban hành

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THÔNG ĐỌC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 25 tháng 1 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP);

Xét đề nghị của Vụ trưởng Hợp tác Quốc tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Hợp tác Quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố, các tổ chức tín dụng, các chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

THÔNG ĐỌC

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương (để p/h);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Lưu VP, HTQT (02).



Lê Minh Hưng

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 724 /QĐ-NHNN ngày 08 / 4 /2019
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) được ký kết tại Chi-lê vào ngày 8 tháng 3 năm 2018 với 11 nước thành viên bao gồm Ôt-xtrây-li-a, Bru-nây, Ca-na-đa, Chi-lê, Ma-lai-xia, Mê-hi-cô, Nhật Bản, Niu Di-lân, Pê-ru, Xinh-ga-po và Việt Nam. Theo quy định, Hiệp định sẽ chính thức có hiệu lực trong vòng 60 ngày kể từ khi có 6 nước thành viên hoàn tất thủ tục phê chuẩn và thông báo cho nước lưu chiều là Niu Di-lân.

- Đối với Việt Nam, ngày 12 tháng 11 năm 2018, Quốc hội Việt Nam đã thông qua Nghị quyết số 72/2018/QH14 về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan. Ngày 15 tháng 11 năm 2018, Bộ Ngoại giao Việt Nam đã gửi văn bản thông báo cho Niu Di-lân về việc hoàn tất thủ tục phê chuẩn. Căn cứ theo điều khoản có hiệu lực của Hiệp định, ngày 14 tháng 01 năm 2019 là ngày Hiệp định CPTPP chính thức có hiệu lực đối với Việt Nam.

- Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại Quyết định số 121/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), đồng thời giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức đại diện doanh nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ mà Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/1/2019 trong ngành ngân hàng trên cơ sở huy động sự tham gia của tất cả các đơn vị chức năng có liên quan của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng như hệ thống các tổ chức tín dụng.

- Đảm bảo ổn định tiền tệ, tài chính, góp phần duy trì ổn định kinh tế vĩ mô trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, hệ thống các tổ chức tín dụng hội nhập hiệu quả và sâu rộng, từng bước vươn ra khu vực và thế giới.

- Phát triển hệ thống các TCTD theo hướng: đóng vai trò chủ lực cho nền kinh tế, hoạt động minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, an toàn, hiệu quả bền vững, dựa trên nền tảng công nghệ, quản trị ngân hàng tiên tiến, phù hợp với chuẩn mực hoạt động theo thông lệ/chuẩn mực quốc tế; năng động sáng tạo để thích ứng với quá trình tự do hóa và toàn cầu hóa; đáp ứng nhu cầu dịch vụ về dịch vụ tài chính, đảm bảo mọi người

dân và doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận đầy đủ, thuận tiện các dịch vụ tài chính, ngân hàng có chất lượng, đóng góp cho phát triển bền vững,....;

- Hiện đại hóa Ngân hàng Nhà nước theo hướng có mô hình tổ chức hợp lý và cơ chế vận hành đồng bộ, hiệu lực hiệu quả, phù hợp cơ chế thị trường định hướng XHCN, có đầy đủ vị thế pháp lý và trách nhiệm giải trình; thực thi vai trò giám sát các hệ thống thanh toán, là trung tâm thanh toán và giải quyết thanh toán cho các hệ thống thanh toán và hệ thống giao dịch tài chính, tiền tệ trong nền kinh tế.

- Hỗ trợ các cơ quan, tổ chức và công chúng nắm được nội dung cam kết của Hiệp định CPTPP và cách thức thực thi cam kết Hiệp định trong lĩnh vực dịch vụ ngân hàng tài chính một cách đúng đắn thông qua kế hoạch thực hiện rõ ràng, hiệu quả, nhất quán và có tính kết nối với các cơ quan, tổ chức liên quan, đặc biệt là báo chí và truyền thông.

- Vận dụng và phát huy có hiệu quả các ưu đãi của Hiệp định, từ đó tận dụng tối đa các cơ hội và hạn chế tối thiểu các thách thức của Hiệp định CPTPP trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, góp phần tích cực vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, tạo công ăn việc làm và xóa đói giảm nghèo.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Hiệp định CPTPP

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về quan điểm chỉ đạo và chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Chính phủ về việc triển khai các cam kết của Hiệp định CPTPP trong lĩnh vực ngân hàng – tài chính trong hệ thống ngân hàng và tới công chúng.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Hiệp định CPTPP trong lĩnh vực ngân hàng – tài chính nhằm nâng cao nhận thức của các ngân hàng về yêu cầu hỗ trợ nguồn vốn cho các doanh nghiệp trong nước nhằm phát triển kinh doanh bắt kịp các cơ hội từ Hiệp định CPTPP.

2. Công tác xây dựng, rà soát pháp luật, thể chế

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ của Việt Nam trong lĩnh vực ngân hàng khi tham gia Hiệp định CPTPP, thông qua việc xây dựng và ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về tiền tệ, ngân hàng.

- Tiếp tục rà soát pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng, kiến nghị sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện quy định của pháp luật hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định của pháp luật để đảm bảo tuân thủ các cam kết của Việt Nam.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống tổ chức tín dụng theo chuẩn mực quốc tế

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD (Nghị quyết 42), Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017, Đề án củng cố và phát triển hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thống đốc NHNN Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 209/QĐ-NHNN ngày 31/1/2019.

- Điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý

- Hiện đại hóa toàn diện, đồng bộ về công nghệ ngân hàng tại Ngân hàng Nhà nước và các TCTD trên các mặt nghiệp vụ, quản lý và kỹ thuật; tiếp cận nhanh, vận hành có hiệu quả và làm chủ các ứng dụng công nghệ ngân hàng tiên tiến.

- Tiếp nhận và thực hiện các chương trình dự án từ các nhà tài trợ song/đa phương nhằm hỗ trợ cải cách thể chế nâng cao khả năng cạnh tranh trong khu vực và toàn cầu.

- Phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng theo hướng: (i) đa dạng hóa các kênh cung ứng dịch vụ ngân hàng thông qua việc khuyến khích hợp tác giữa ngân hàng và các tổ chức công nghệ tài chính (Fintech), các tổ chức phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, hệ thống quỹ tín dụng nhân dân; (ii) cải thiện mức độ sẵn có về dịch vụ tài chính và mức độ đầy đủ về dịch vụ tài chính ngân hàng, mức độ tiếp cận vốn vay cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản xuất; (iii) chú trọng phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng mới dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, có khả năng đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng.

- Phấn đấu xây dựng hệ thống thanh toán ngân hàng an toàn, hiệu quả và hiện đại ngang tầm trình độ phát triển của các nước trong khu vực, bao gồm hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng, thanh toán bù trừ và hệ thống thanh toán nội bộ của các ngân hàng thương mại.

- Đổi mới hệ thống quản trị của TCTD phù hợp với thông lệ/chuẩn mực quốc tế; trong đó chú trọng tăng cường hiện đại hóa hoạt động quản trị rủi ro, đảm bảo hoạt động an toàn, lành mạnh tại các TCTD, triển khai áp dụng các chuẩn mực Basel II vào hoạt động của hệ thống tổ chức tín dụng, đặc biệt nâng cao tính hiệu quả trong môi trường hội nhập quốc tế.

4. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng

- Xây dựng các chương trình tín dụng trọng điểm dành riêng cho các ngành/ngành kinh tế có lợi thế cạnh tranh nhằm khai thác triệt để thế mạnh và cơ hội mang lại từ Hiệp định CPTPP, đồng thời lưu ý tới vấn đề trợ cấp nhà nước nhằm tránh các nguy cơ bị kiện chống trợ cấp.

- Tăng cường sự kết nối giữa các ngân hàng và doanh nghiệp nhằm gia tăng các cơ hội hợp tác và khai thác các mặt tích cực/lợi ích từ Hiệp định CPTPP nói riêng cũng như các Hiệp định thương mại tự do nói chung.

5. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá

- Chủ động đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá về tác động của việc thực hiện các cam kết quốc tế trong đó bao gồm Hiệp định CPTPP đối với sự phát triển của hệ thống ngân hàng Việt Nam.

- Tăng cường năng lực nghiên cứu, dự báo và cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế; phối hợp với các tổ chức, cơ quan nghiên cứu quốc tế để học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về công tác phân tích, dự báo, đánh giá, điều hành chính sách tiền tệ, ngân hàng.

- Nâng cao tính khoa học và độ tin cậy trong việc nghiên cứu, phân tích, nhận định về tình hình kinh tế thế giới và trong nước; dự báo được những biến động và tác động của kinh tế thế giới đối với Việt Nam để làm căn cứ cho việc điều hành và hoạch định chính sách tiền tệ, ngân hàng.

6. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của ngành ngân hàng cho hội nhập kinh tế quốc tế; xây dựng và triển khai các Chương trình đào tạo dành riêng cho các nhóm cán bộ nòng cốt trong từng lĩnh vực chuyên môn chính của NHNN nhằm hình thành đội ngũ chuyên gia đầu ngành trong các lĩnh vực hoạt động then chốt của NHTW.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, đào tạo, mở rộng hợp tác với các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế, các cơ sở đào tạo có uy tín ở nước ngoài trong lĩnh vực đào tạo nhân lực cho ngành; Tăng cường hiệu quả quản lý các chương trình liên kết đào tạo với đối tác nước ngoài; Triển khai hiệu quả các chương trình học bổng của các nước, các tổ chức quốc tế dành cho cán bộ ngân hàng Việt Nam.

- Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành ngân hàng cho CB, CC, VC NHNN, chú trọng các nghiệp vụ chuyên ngành có tính chất liên quốc gia, quốc tế. Tận dụng hỗ trợ kỹ thuật để tập trung đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nòng cốt, chuyên gia của ngành ngân hàng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện này và chức năng nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chủ động kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và triển khai các hoạt động cụ thể của đơn vị mình, bảo đảm thực hiện kịp thời và hiệu quả những nội dung trong Kế hoạch thực hiện.

2. Vụ Hợp tác Quốc tế là đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp và báo cáo việc triển khai nhiệm vụ đã phân công cho các đơn vị chủ trì theo danh mục trong phần Phụ lục; khi có yêu cầu, thực hiện công tác báo cáo Lãnh đạo NHNN để báo cáo Chính phủ về tình hình triển khai Kế hoạch thực hiện./.

THỐNG ĐỐC



Lê Minh Hưng

PHỤ LỤC

NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIỀN BỘ XUYẾN THẢI BÌNH DƯƠNG (CPTPP) CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-NHNN ngày .. tháng .. Năm 2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Cơ quan/Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn	
<p>1. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP</p>	<p>1.1. Tổ chức hội thảo phổ biến về Hiệp định CPTPP và hội nhập quốc tế liên quan tới lĩnh vực ngân hàng</p>	<p>Vụ HTQT</p>	<p>Các đơn vị liên quan của NHNN</p>	<p>Các hội nghị, hội thảo,</p>	<p>Năm 2019-2020</p>
<p>1.2. Đăng tải, cập nhật các thông tin về tất cả các FTA mà Việt Nam tham gia (trong đó có Hiệp định CPTPP) liên quan đến lĩnh vực ngân hàng trên trang thông tin điện tử của NHNN.</p>	<p>Vụ Truyền thông</p>	<p>Vụ HTQT, Các đơn vị liên quan của NHNN</p>	<p>Các bài viết trên trang thông tin điện tử</p>	<p>Trong quá trình thực thi Hiệp định</p>	
<p>1.3. Tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định CPTPP và việc tham gia của Việt Nam liên quan đến lĩnh vực ngân hàng</p>	<p>Vụ HTQT</p>	<p>Các đơn vị liên quan</p>	<p>Các bài báo, ấn phẩm, chương trình thông tin tuyên truyền</p>	<p>Trong quá trình thực thi Hiệp định</p>	
<p>2. Công tác xây dựng, rà soát pháp luật, thể chế</p>					
<p>2.1. Thường xuyên rà soát điều ước quốc tế và quy định trong nước để thực hiện điều ước quốc tế và ban hành văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với các cam kết quốc tế về hoạt</p>	<p>Vụ Pháp chế và Vụ HTQT</p>	<p>Các Đơn vị liên quan của NHNN</p>	<p>Báo cáo rà soát</p>	<p>Trong quá trình thực thi Hiệp</p>	

động ngân hàng				định
3. Nâng cao năng lực cạnh tranh của hệ thống tổ chức tín dụng theo chuẩn mực quốc tế				
3.1. Tiếp tục triển khai quyết liệt và có hiệu quả công tác cơ cấu lại và xử lý nợ xấu theo Đề án 1058 và Nghị quyết 42	Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng	Các Đơn vị liên quan của NHNN		Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.2. Điều hành CSTT chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý	Vụ Chính sách tiền tệ	Các Đơn vị liên quan của NHNN		Trong quá trình thực thi Hiệp định
4. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng				
4.1. Thực hiện các giải pháp hỗ trợ tổ chức tín dụng mở rộng tín dụng tập trung vào các ngành/nghề kinh tế có lợi thế cạnh tranh nhằm hỗ trợ và khai thác triệt để thế mạnh và cơ hội mang lại từ Hiệp định CP TPP	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Các đơn vị liên quan của NHNN		Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2. Thực hiện có hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng	Vụ Tín dụng các ngành kinh tế	Các đơn vị liên quan của NHNN, các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		Trong quá trình thực thi Hiệp định
5. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo, đánh giá				

<p>5.1. Thực hiện nghiên cứu, dự báo, đánh giá về tác động của việc thực hiện các cam kết CPTPP đối với sự phát triển của hệ thống ngân hàng Việt Nam và đề xuất, kiến nghị chính sách phù hợp.</p>	<p>Viện Chiến lược Ngân hàng</p>	<p>Vụ HTQT và các đơn vị liên quan của NHNN</p>		<p>Trong quá trình thực thi Hiệp định</p>
<p>6. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực</p>				
<p>6.1. Tập huấn cho các cán bộ thuộc Ngân hàng Nhà nước, chi nhánh Ngân hàng Nhà nước các tỉnh, ngân hàng thương mại về các cam kết cụ thể có liên quan đến lĩnh vực ngân hàng trong Hiệp định CPTPP</p>	<p>Vụ Tổ chức cán bộ</p>	<p>Vụ HTQT và các đơn vị liên quan của NHNN</p>	<p>Các khóa tập huấn, đào tạo</p>	<p>Năm 2019-2020</p>
<p>6.2. Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành ngân hàng cho CB, CC, VC NHNN, chủ trọng các nghiệp vụ chuyên ngành có tính chất liên quốc gia, quốc tế</p>	<p>Vụ Tổ chức cán bộ</p>	<p>Các Đơn vị liên quan của NHNN</p>	<p>Hoàn thành các khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đề ra trong Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC NHNN hàng năm</p>	<p>Thường xuyên</p>
<p>6.3. Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hội nhập quốc tế phù hợp với các nhóm đối tượng CB, CC, VC NHNN làm công việc liên quan đến hội nhập quốc tế</p>	<p>Vụ Tổ chức cán bộ</p>	<p>Các Đơn vị liên quan của NHNN</p>	<p>Hoàn thành các khóa bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hội nhập quốc tế đề ra trong Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CB, CC, VC NHNN hàng năm</p>	<p>Thường xuyên</p>